TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 379/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 19-9-2019
V/v: " Tranh chấp HNGĐ xin ly hôn và nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử (HĐXX) sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Thành Dũng
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Lê Văn Phương.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông NGô Minh Đông – Kiểm sát viên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Trường-Thư ký Tòa án.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 129/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2019, về: " *Tranh chấp hôn nhân- gia đình, xin ly hôn và nuôi con"*, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 09 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị **Đỗ Thị Ph**, sinh năm 1978. Cư trú: tổ 01, ấp Hòa Ph, xã Phú H, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

* *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn Ph**, sinh năm 1975. Cư trú: tổ 01, ấp Hòa Ph, xã Phú H, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

Các đương sự vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện (bút lục số 13) bản tự khai (bút lục số 43) thì chị Đỗ Thị Ph khai:

- Chị với anh Nguyễn Văn Ph quen biết tìm hiểu nhau vào năm 1996, sau đó được cha, mẹ đôi bên tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn, chung sống đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, do anh Nguyễn Văn Ph chỉ lo ăn chơi, cờ bạc, dẫn đến nợ nần bên ngoài, bản thân chị phải lo kiếm sống và nuôi con, còn phải trả nợ cho anh Nguyễn Văn Ph, chị có khuyên ngăn nhiều lần nhưng anh Nguyễn Văn Ph không sửa chữa, dẫn đến bất đồng quan điểm sống, thường

xuyên cự cải , cảm thấy vợ chồng không thể hàn gắn lại được, chính thức ly thân từ năm 2018 cho đến nay.

- Về con chung: Có 03 con tên Nguyễn Thành Tr, sinh ngày 01/4/1997 đã trưởng thành và tự lập được, Nguyễn Thanh Tr1, sinh ngày 20/11/2003 và Nguyễn Thị Yến Nhi, sinh ngày 01/11/2011, hiện đang chung sống với chị.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ phải thu, phải trả: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Yêu cầu:

- Về hôn nhân: Xin ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph.

- Về con chung: Nguyễn Thành Tr, sinh ngày 01/4/1997 đã trưởng thành và tự lập được, chị Đỗ Thị Ph yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Tr1 và cháu Nhi, không yêu cầu anh Nguyễn Văn Ph cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ phải thu, phải trả: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Văn Ph đã được triệu tập lần thứ hai nhưng vắng mặt, do đó không hòa giải được, nhưng theo biên bản lấy lời khai ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân thì bà Huỳnh Thị Vân và ông Nguyễn Văn Năm là Phó ấp Hòa Phát trình bày: Anh Nguyễn Văn Ph và chị Đỗ Thị Ph quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi, và có gửi đơn đến ấp hòa giải, có giải thích cho anh chị, sau đó chung sống lại, thời gian gần đây lại xảy ra mâu thuẫn chị Ph có báo với ấp, sau đó thì chị Ph làm đơn xin ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

{1} Về hình thức, thủ tục tố tụng :

[1.1] Anh Nguyễn Văn Ph đã được triệu tập để tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần, nhưng đều vắng mặt, vì vậy đã lập các biên bản không tiến hành được phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

{1.2} Anh Nguyễn Văn Ph đã được triệu tập xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, vì vậy HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt.

{1.3} Chị Đỗ Thị Ph có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt (bút lục 40), vì vậy HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt.

{ 2} Về nội dung :

{2.1} Quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Ph với anh Nguyễn Văn Ph có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Hiệp, huyện Phú Tân, An Giang, đây là

hôn nhân hợp pháp được luật pháp bảo vệ và giải quyết khi có mâu thuẩn xãy ra. Về nguyên nhân ly thân: Do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cải và chính thức ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Nay chị Đỗ Thị Ph yêu cầu ly hôn và anh Nguyễn Văn Ph vắng mặt không có ý kiến. HĐXX xét thấy anh, chị đều vắng mặt, điều đó cho thấy hạnh phúc của gia đình anh, chị thật sự không còn, vì vậy chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đỗ Thị Ph. Theo khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân- gia đình năm 2014.

{2.2} Về quan hệ con chung có các con: Nguyễn Thành Tr, sinh ngày 01/4/1997 đã trưởng thành và tự lập được. Nguyễn Thanh Tr1, sinh ngày 20/11/2003 và Nguyễn Thị Yến Nhi, sinh ngày 01/11/2011, hiện đang chung sống với chị Ph, nay chị yêu cầu được tiếp tục nuôi, và nguyện vọng của các con muốn sống với chị. HĐXX xét thấy, từ khi ly thân đến nay đều sống với chị Đỗ Thị Ph, vì vậy cần có sự chăm sóc, dạy dỗ của mẹ, do đó nên giao 02 cháu Tr1 và Nhi cho chị Đỗ Thị Ph tiếp tục nuôi dưỡng. Đáng lẽ anh Nguyễn Văn Ph phải cấp dưỡng nuôi con theo luật định, nhưng chị Đỗ Thị Ph tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng, vì vậy HĐXX không xem xét.

{2.3} Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy HĐXX không xem xét.

{2.4} Về nợ phải thu : Không có, vì vậy HĐXX không xem xét.

{2.5}Về nợ phải trả: không có, vì vậy HĐXX ghi nhận, nhưng sau khi bản án có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì chị Đỗ Thị Ph và anh Nguyễn Văn Ph phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

{2.6} Về án phí DSST: Chị Đỗ Thị Ph phải chịu án phí về việc ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự là 300.000đ**.**

{3} Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân về việc Thẩm phán, HĐXX, Thư ký và các đương sự chấp hành thủ tục tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Riêng anh Ph được triệu tập hợp lệ xét xử 02 lần, nhưng vắng mặt, đều đó cho thấy ý thức chấp hành pháp luật chưa thật sự nghiêm. Về nội dung, yêu cầu khởi kiện của chị Ph là có căn cứ pháp luật đề nghị HĐXX xem xét.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1, Điều 51; khoản 1, Điều 56; khoản 2, Điều 81; khoản 1, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân – gia đình;

- Khoản 4 Điều 147; điểm b, khoản 2, Điều 227; các khoản 1, 3, Điều 228;

các điều 271; 273; 278 và khoản 1, Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự ;

Tuyên xử:

- Chị Đỗ Thị Ph được ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph. Giấy chứng nhận kết hôn số 169/2006, ngày 17 tháng 10 năm 2006 của Ủy ban nhân dân xã Phú Hiệp, huyện Phú Tân, An Giang không còn giá trị pháp lý.

- Chị Đỗ Thị Ph được tiếp tục nuôi dưỡng con Nguyễn Thanh Tr1, sinh ngày 20/11/2003 và Nguyễn Thị Yến Nhi, sinh ngày 01/11/2011. Công nhận sự tự nguyện của chị Đỗ Thị Ph không yêu cầu anh Nguyễn Văn Ph phải cấp dưỡng nuôi con; không ai được quyền ngăn cảng mà phải tạo điều kiện thuận lợi khi anh Nguyễn Văn Ph đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên không cố định.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đỗ Thị Ph phải chịu án phí về việc xin ly hôn là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng chẵn), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng chẵn), theo biên lai thu số 0005601 ngày 27-3-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị Đỗ Thị Ph và anh Nguyễn Văn Ph có quyền kháng cáo thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Cơ quan Thi hành án huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thành Dũng